

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 3 năm 2026

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026
của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Kế hoạch số 64-KH/TU ngày 20/3/2026 của Tỉnh ủy về triển khai Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa theo Kế hoạch số 64-KH/TU ngày 20/3/2026 của Tỉnh ủy về triển khai Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam bảo đảm thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Lào Cai.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương để thực hiện hiệu quả các giải pháp phát triển văn hóa. Nâng cao nhận thức trách nhiệm và hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của văn hoá, xây dựng và phát triển văn hoá, con người Lào Cai thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực phát triển nhanh, bền vững theo hướng “*Xanh, hài hòa, bản sắc, hạnh phúc*”.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Nghị quyết số 80-NQ/TW gắn với Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước; phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và từng địa phương, cơ quan, đơn vị, gắn thực hiện Kế hoạch với việc tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển văn hóa theo Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đề án số 14 của Tỉnh ủy về “*Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa,*

con người Lào Cai đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển giai đoạn 2026 - 2030”, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cơ chế, chính sách có liên quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh; phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh và tiềm lực sẵn có của tỉnh, nêu cao tính chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương để đảm bảo thực hiện các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tổ chức các hoạt động bảo đảm thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa, con người nói chung và phát triển văn học, nghệ thuật trong tình hình mới; nội dung và hình thức triển khai có đổi mới, sáng tạo, đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, hiệu quả, tránh hình thức; gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển văn học, nghệ thuật với nhiệm vụ phát triển văn hóa, con người và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

1.1. Mục tiêu chung

Xây dựng, phát triển văn hóa toàn diện, tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, mang đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại, ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội, thực sự là nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh và động lực quan trọng cho phát triển nhanh, bền vững của tỉnh Lào Cai trong kỷ nguyên mới theo hướng “*Xanh, hài hòa, bản sắc, hạnh phúc*”. Xây dựng môi trường văn hoá nhân văn, lành mạnh, hiện đại từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số gắn với xây dựng con người Lào Cai “*Đoàn kết - Yêu nước - Kỷ cương - Văn minh - Hiếu khách*”. Bố trí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực gắn với phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân để bảo tồn, tôn tạo, khai thác và lan tỏa các giá trị di sản văn hóa, nghệ thuật; biến di sản thành động lực cho phát triển du lịch bền vững. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân, xây dựng Lào Cai trở thành điểm đến văn hóa - du lịch hấp dẫn của khu vực và quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, phù hợp đặc thù miền núi, biên giới, đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, nghệ thuật, thể thao mang tính biểu tượng của tỉnh Lào Cai; bảo đảm **100%** chính quyền địa phương 2 cấp, lực lượng vũ trang có thiết chế văn hóa đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của Nhân dân và cán bộ, chiến sĩ; phân đầu **90%** thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

(2) Xây dựng hồ sơ **01** di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại; **01** di tích quốc gia đặc biệt; **01** di tích quốc gia; **06** di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; **05** di tích xếp hạng cấp tỉnh.

(3) Thực hiện số hoá: **100%** di tích quốc gia đặc biệt, **80%** di tích quốc gia; **100%** di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại và **80%** di sản văn hoá phi vật thể quốc gia trên địa bàn tỉnh.

(4) **100%** học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hoá.

(5) Bố trí tối thiểu **2%** tổng chi ngân sách địa phương hằng năm cho phát triển văn hóa và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn; hoàn thiện cơ chế huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội hóa.

(6) Phát triển công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng, đóng góp khoảng **7%** GRDP vào năm 2030 (*theo Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa đối với phát triển kinh tế do Thủ tướng Chính phủ ban hành*); hình thành một số thương hiệu tiêu biểu trong các lĩnh vực du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, lễ hội, sản phẩm văn hóa đặc trưng gắn với bản sắc các dân tộc Lào Cai. Nâng tầm các lễ hội, sự kiện văn hóa - du lịch đặc sắc của tỉnh thành sản phẩm có thương hiệu, lan tỏa trong khu vực và quốc tế;

(7) **100%** xã, phường đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống và hệ giá trị gia đình thời kỳ mới vào hương ước, quy ước cộng đồng khu dân cư; phấn đấu tỷ lệ gia đình văn hóa đạt **88,5%**, thôn, tổ dân phố văn hóa đạt **80,5%**; **80%** người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia tuyên truyền, vận động thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”.

(8) Phấn đấu **70%** xã vùng cao có ít nhất **01** mô hình không gian văn hóa cộng đồng hoạt động hiệu quả, **60%** thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số duy trì sinh hoạt văn hóa truyền thống định kỳ; nâng cao tỷ lệ bảo tồn, phục dựng, truyền dạy các loại hình văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng và kinh tế - xã hội bền vững.

(9) Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao. Đến năm 2030, trên **43,5%** người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên; nâng cao thể chất, đời sống tinh thần của Nhân dân.

(10) Tỷ lệ người dân đọc sách thường xuyên đạt **80%**.

(11) Đầu tư xây dựng **03** làng văn hóa truyền thống dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

(12) **100%** thôn, tổ dân phố có câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật, câu lạc bộ thể dục, thể thao hoạt động hiệu quả.

(13) Trên **60%** hoạt động tuyên truyền, quảng bá, trưng bày văn hóa - thể thao được thực hiện trên môi trường số.

(14) Nâng chỉ số hạnh phúc của người dân đạt từ **72%** trở lên, hướng tới xây dựng Lào Cai trở thành tỉnh hạnh phúc vào năm 2030.

(15) Phần đầu **90%** văn nghệ sỹ, công chức, viên chức thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng và phát triển văn hóa tỉnh Lào Cai tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong tổng thể nền văn hóa Việt Nam xã hội chủ nghĩa; trong đó lấy con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển. Các giá trị văn hóa được gìn giữ, bồi đắp và lan tỏa, trở thành nền tảng tinh thần, chuẩn mực ứng xử, thấm thấu trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Khẳng định vị thế văn hóa đặc sắc của Lào Cai trong vùng và cả nước; xây dựng Lào Cai trở thành điểm đến hấp dẫn của các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và du lịch, với một số mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu sau:

(1) Hoàn chỉnh hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao đồng bộ, hiện đại, phù hợp đặc thù tỉnh miền núi, biên giới; đủ năng lực tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao quy mô vùng, quốc gia và quốc tế; gắn kết chặt chẽ với phát triển du lịch và chuỗi dịch vụ văn hóa.

(2) Hoàn thành bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy bền vững giá trị hệ thống di tích, danh thắng, di sản văn hóa các dân tộc; ưu tiên các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch; phần đầu có di sản văn hóa được ghi danh, công nhận tầm khu vực và quốc tế,

(4) Phát triển công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng, gắn với du lịch bền vững và kinh tế cửa khẩu; tạo ra các sản phẩm, thương hiệu văn hóa đặc trưng có sức cạnh tranh cao; phần đầu công nghiệp văn hóa đóng góp khoảng **9%** GRDP.

(5) Chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực văn hóa, báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình; xây dựng hệ sinh thái văn hóa số đồng bộ, hiện đại; bảo đảm an ninh, chủ quyền văn hóa trên không gian mạng; lan tỏa mạnh mẽ giá trị văn hóa Lào Cai trong nước và quốc tế.

(6) Chỉ số hạnh phúc của người dân thuộc nhóm dẫn đầu trong vùng; bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng công bằng các dịch vụ văn hóa cơ bản, chất lượng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ thực hiện ngay

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai ngay các nhiệm vụ:

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 80-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các định hướng của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển văn hóa, con người Lào Cai đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển giai đoạn 2026 - 2030, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động, sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết 80-NQ/TW vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/2/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tế của tỉnh.

- Triển khai ngay các nội dung thuộc lĩnh vực văn hóa (gồm văn hóa, thể thao, du lịch, báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin, xuất bản) theo Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh).

2. Các nhiệm vụ thực hiện trong năm 2026

2.1. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành: (1) Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc quản lý các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh; (2) Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác văn hoá, lễ hội trên địa bàn tỉnh, trình Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy thẩm định).

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 20/5/2026.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (xin ý kiến thẩm định của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy trước khi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Đơn vị phối hợp tham mưu: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.2. Xây dựng và phát động phong trào thi đua “Mỗi xã, phường, đặc khu có một mô hình hay, cách làm hiệu quả phát huy hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở” gắn với tuyên truyền, thúc đẩy thành lập, duy trì hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; tổ chức các hoạt động giao lưu, liên hoan để tôn vinh, phát huy các mô hình

- Thời gian thực hiện: Phát động trong Quý III/2026, triển khai các năm tiếp theo

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nội vụ

2.3. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Văn hóa Việt Nam” và duy trì thực hiện hằng năm theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Thời gian thực hiện: Trong Quý II/2026 sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp tham mưu: Sở Nội vụ, các sở, ngành có liên quan.

2.4. Tích hợp nội dung “Xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp” vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong đó xác định các khu dân cư làm hạt nhân, địa bàn phường, xã làm trung tâm

Thời gian thực hiện: Trong Quý III/2026 sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tuyên truyền các hội viên, đoàn viên; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp triển khai thực hiện.

2.5. Xây dựng Bộ tiêu chí con người Lào Cai thời kỳ hội nhập với các phẩm chất “Đoàn kết - Yêu nước - Kỷ cương - Văn minh - Hiếu khách” phù hợp với đặc điểm văn hóa vùng Tây Bắc và định hướng hệ giá trị quốc gia. Tổ chức các hội thảo khoa học, lấy ý kiến nhân dân, trí thức, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc để đảm bảo tính đại diện và khả thi. Tổ chức truyền thông rộng rãi về Bộ tiêu chí sau khi ban hành và hướng dẫn lồng ghép vào hương ước, quy ước, nội quy cơ quan, đơn vị.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý IV/2026.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp:

+ Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng;

+ Các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp thực hiện.

2.6. Rà soát, bãi bỏ, điều chỉnh hoặc ban hành mới (nếu cần thiết) các cơ chế, chính sách trên lĩnh vực văn hóa, bảo đảm phù hợp với điều kiện của tỉnh sau hợp nhất, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

- Nội dung: Rà soát, nghiên cứu điều chỉnh các chính sách đã được ban hành¹, ban hành mới một số chính sách về văn hóa; tiếp tục nghiên cứu các cơ chế, chính sách thu hút, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp văn hóa như nghệ thuật biểu diễn, sản xuất nội dung số, điện ảnh, du lịch văn hóa; chính sách hỗ trợ sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật về Lào Cai, khuyến khích nghệ sĩ, nghệ nhân sáng tạo tác phẩm có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

¹ Như các chính sách, quy định về: cơ cấu và mức giải thưởng Văn học nghệ thuật, giải thưởng Báo chí Lào Cai; nội dung, mức chi đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao và các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai; mức hỗ trợ kinh phí đối với người trực tiếp trông coi, bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa được Nhà nước xếp hạng trên địa bàn tỉnh Lào Cai; mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Lào Cai; mức chi thực hiện cắm mốc giới di tích....

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan.

2.7. Triển khai các chiến lược về: Phát triển văn hóa đến năm 2030; Phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045; Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo sau khi của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Chiến lược.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.8. Triển khai Chiến lược Truyền thông, quảng bá hình ảnh Việt Nam, hình ảnh đất nước, con người và tiềm năng phát triển của tỉnh Lào Cai đến bạn bè quốc tế trên địa bàn tỉnh

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo sau khi của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Ngoại vụ, Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh, Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh; Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh; các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.8. Triển khai Chiến lược Văn hóa đối ngoại đến năm 2030, tầm nhìn 2045

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo sau khi của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Ngoại vụ.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2. Triển khai Chiến lược phát triển nhân lực văn hóa, nghệ thuật và sáng tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo sau khi của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan.

2.10. Triển khai Đề án Bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với du lịch và phát triển kinh tế trong kỷ nguyên mới

- *Thời gian hoàn thành:* Trong năm 2026 và những năm tiếp theo sau khi Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký Quyết định ban hành Đề án.

- *Đơn vị chủ trì tham mưu:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan.

2.11. Triển khai Đề án Khai thác, phát huy tài sản văn hóa số

- *Thời gian hoàn thành:* Trong năm 2026 và những năm tiếp theo sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

- *Đơn vị chủ trì tham mưu:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.12. Triển khai Đề án Phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035

- *Thời gian hoàn thành:* Trong năm 2026 và những năm tiếp theo sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

- *Đơn vị chủ trì tham mưu:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.13. Triển khai Đề án Văn hóa trong tuân thủ pháp luật trên địa bàn tỉnh

- *Thời gian hoàn thành:* Trong năm 2026 và những năm tiếp theo sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp chủ trì tham mưu xây dựng Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Đề án.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.14. Triển khai Đề án Đào tạo nhân lực văn hóa nghệ thuật ở nước ngoài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026 và những năm tiếp theo sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

- *Đơn vị chủ trì tham mưu:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Tài chính, Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.15. Triển khai Đề án Đổi mới giáo dục nghệ thuật, di sản văn hóa trong các cơ sở giáo dục đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026 và những năm tiếp theo sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

- *Đơn vị chủ trì tham mưu:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.16. Triển khai Đề án Phát triển thương hiệu quốc gia về du lịch trên nền tảng văn hóa trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh; chú trọng các địa bàn phát triển du lịch gắn với văn hóa, di sản của tỉnh như: Sa Pa, Mù Cang Chải, Y Tý, Bắc Hà, Nghĩa Đô, Cầu Thia, Đông Công, Bảo Hà, Văn Chấn, Lâm Thượng...

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026 và những năm tiếp theo sau khi Bộ trưởng Bộ VHTTDL phê duyệt Đề án.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Ngoại vụ; Công an tỉnh; các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.17. Tổ chức triển khai Chương trình quốc gia “Thương hiệu, hàng hóa, sản phẩm Việt Nam mang giá trị văn hóa đặc sắc” trên địa bàn tỉnh

- *Thời gian hoàn thành:* Trong năm 2026.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương theo chức năng, nhiệm vụ.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Ngoại vụ; các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.18. Triển khai Chương trình “Xây dựng mô hình thư viện cơ sở phục vụ nhân dân miền núi, biên giới vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026 và những năm tiếp theo.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ban, ngành có liên quan,

2.19. Triển khai tổ chức cụ thể hóa và thực hiện Kế hoạch triển khai đồng bộ hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam gắn với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, đề án...có liên quan của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026 sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.20. Triển khai tổ chức cụ thể hóa và thực hiện Bộ chỉ số văn hóa quốc gia (V-Culture Index) trên địa bàn tỉnh

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.21. Triển khai Đề án của Tỉnh ủy về “Phát triển du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026-2030” và Đề án “Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, con người Lào Cai đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển giai đoạn 2026-2030”

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.22. Triển khai Quyết định số 2640/QĐ-TTg ngày 04/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 84-KL/TW ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, nâng cao chất lượng xây dựng văn hóa và con người Lào Cai phù hợp với thực tiễn của tỉnh

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 và những năm tiếp theo.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.23. Nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung, hướng dẫn sử dụng thống nhất tài liệu tuyên truyền, giáo dục, giảng dạy về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng bộ, truyền thống cách mạng, bản sắc văn hoá các dân tộc tỉnh Lào Cai

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2026.

- Đơn vị chủ trì: Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

2.24. Triển khai Chương trình “Xây dựng thế trận văn hoá gắn với quốc phòng, an ninh, củng cố phòng tuyến văn hoá tư tưởng” trên địa bàn tỉnh

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2026.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.25. Phát động phong trào “Tuổi trẻ Lào Cai - Gìn giữ di sản, lan tỏa bản sắc” nhằm khuyến khích thế hệ trẻ tham gia vào bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống; khuyến khích thế hệ trẻ các dân tộc thiểu số bảo tồn và phát huy tiếng nói, chữ viết các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2026.
- Đơn vị chủ trì: Tỉnh đoàn Thanh niên.
- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo; các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2.26. Ban hành Đề án “Phát triển Văn học - Nghệ thuật tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026-2031”

- Cơ quan tham mưu: Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Thời gian hoàn thành: Quý II/2026.

2.27. Thực hiện thưởng đối với tập thể, cá nhân theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích tại các cuộc thi cấp tỉnh, quốc gia, khu vực, châu lục và quốc tế trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; thể dục, thể thao; khoa học, công nghệ, kỹ thuật, thông tin; văn học nghệ thuật, báo chí, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; danh hiệu nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Lào Cai.

- Cơ quan chủ trì tham mưu, thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, các sở, ngành có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 và những năm tiếp theo.

2.28. Thực hiện chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nòng cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai; chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

2.29. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục đạo đức, văn hóa, nghệ thuật trong cơ sở giáo dục; nâng cao hiệu quả công tác giáo dục văn hóa học đường, xây dựng và nhân rộng các mô hình giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục nghệ thuật, văn hóa phù hợp.

- Cơ quan chủ trì tham mưu, thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Các nhiệm vụ triển khai theo lộ trình

3.1. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao của các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2027.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

3.2. Tổ chức cuộc thi sáng tạo nội dung số về văn hóa, nghệ thuật, du lịch Lào Cai dành cho thanh niên, nghệ sĩ, nhà sáng tạo số

- Thời gian thực hiện: Trong Quý II/2027.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch, thể lệ; hướng dẫn nội dung, chủ đề, tiêu chí cuộc thi; tổ chức chấm thi, tổng kết, trao giải và lựa chọn sản phẩm tiêu biểu để phục vụ công tác quảng bá văn hóa, du lịch của tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh đoàn Thanh niên; Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh; Báo Lào Cai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

3.3. Xây dựng cơ sở dữ liệu Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2027.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

3.4. Nghiên cứu xây dựng, phát triển, đưa vào sử dụng một số ứng dụng/nền tảng chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, văn hóa, di sản, phục vụ đặc lực cho nhu cầu tìm hiểu văn hóa - du lịch, tìm kiếm thông tin, trải nghiệm số của du khách, người dân và hoạt động đối ngoại, quảng bá hình ảnh của tỉnh. Trong đó lưu ý: Tăng cường ứng dụng công nghệ AI, công nghệ thực tế ảo, 3D...trong tương tác nội dung, tăng trải nghiệm của người dùng; sử dụng hệ thống song ngữ (Anh, Pháp, Trung Quốc...) trong các ứng dụng, phục vụ du khách và hoạt động quảng bá quốc tế; đồng thời, triển khai ứng dụng hoạt động song song trên nền tảng website và thiết bị di động, bảo đảm khả năng tương thích thiết bị cao, tạo trải nghiệm nhất quán cho người dùng.

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2027.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì nghiên cứu tham mưu triển khai thực hiện

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

3.5. Hoàn thiện không gian trưng bày thường xuyên và xây dựng không gian trưng bày ngoài trời của Bảo tàng tỉnh Lào Cai (phường Cam

Đường), cải tạo lại không gian trưng bày tại Bảo tàng tỉnh Lào Cai (phường Yên Bái)

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026-2027.
- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Xây dựng, các đơn vị có liên quan.

3.6. Xây dựng mô hình “Không gian văn hóa cộng đồng” tại các xã, phường. Xây dựng không gian văn hóa cộng đồng là nơi tổ chức sinh hoạt cộng đồng, các buổi sinh hoạt văn hóa dân gian, chiếu phim, đọc sách, dạy nhạc cụ dân tộc...

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2027.
- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Dân tộc và Tôn giáo và các đơn vị có liên quan.

3.7. Hoàn thành tu bổ, tôn tạo 35 di tích; chống xuống cấp 10 di tích trên địa bàn tỉnh

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.
- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.
- Đơn vị phối hợp: Sở Xây dựng; Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan.

3.8. Xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong cán bộ, công chức, viên chức; bộ quy tắc ứng xử trong các ngành đặc thù

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2027.
- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ chủ trì tham mưu.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành của tỉnh.

3.9. Thực hiện điều chỉnh, bổ sung nội dung, đầu tư trang thiết bị trưng bày đồng bộ của Bảo tàng tỉnh (cơ sở 1, phường Yên Bái). Trong đó, nghiên cứu cách làm của các bảo tàng lớn trong nước, khu vực, quốc tế, tập trung đầu tư ứng dụng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ đồ họa, công nghệ hiển thị, 3D, thực tế ảo trong trưng bày, giới thiệu các hiện vật, nội dung tại bảo tàng, bảo đảm thẩm mỹ, hiện đại, khả năng tương tác cao với khách tham quan.

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.
- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp: Sở Xây dựng; Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan.

3.10. Đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hoá và Triển lãm tỉnh

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đơn vị phối hợp: Sở Xây dựng; Sở Tài chính; UBND phường Yên Bái; Sở Nông nghiệp và Môi trường.

3.11. Trung tâm Văn hóa và Triển lãm phường Sa Pa phục vụ phát triển du lịch

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân phường Sa Pa.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Xây dựng; Sở Tài chính.

3.12. Xây dựng 01 tượng đài danh nhân

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đơn vị phối hợp: Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (thẩm định nội dung, ý nghĩa lịch sử); Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật; Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đặt tượng đài.

3.13. Đầu tư quy hoạch xây dựng 05 công viên tại các phường Yên Bái, Văn Phú, Âu Lâu, Nam Cường và hoàn thiện 10 công viên tại các phường Lào Cai, Cam Đường

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các phường Yên Bái, Văn Phú, Âu Lâu, Nam Cường, Lào Cai, Cam Đường

- Đơn vị phối hợp: Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3.14. Xây dựng Khu liên hợp thể thao Tây Bắc tại khu vực hành chính mới

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

- Đơn vị chủ trì: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 tỉnh Lào Cai.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân phường Âu Lâu.

3.15. Xây dựng Làng thể thao Olympic tại phường Cam Đường

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân phường Cam Đường.

3.16. Xây dựng Khu liên hiệp thể thao Bắc Hà

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân xã Bắc Hà.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND phường Cam Đường và Ủy ban nhân dân địa phương nơi xây dựng khu liên hợp thể thao Tây Bắc;

3.17. Nghiên cứu đầu tư xây dựng Bảo tàng Dược liệu tại phường Cam Đường (theo tinh thần Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 03/2/2026 của Tỉnh ủy).

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân phường Cam Đường.

3.18. Đầu tư xây dựng 18 Trung tâm Văn hoá, Thể thao - Truyền thông các xã, phường trung tâm; xây dựng 15 Nhà văn hóa khu dân cư ở vùng đô thị.

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2030.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường Trung tâm.

3.19. Khảo sát, nghiên cứu, tổ chức triển khai Dự án phát triển du lịch qua biên giới (du lịch trên sông Hồng, sông Nậm Thi) trên địa bàn phường Lào Cai.

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 2026 - 2027.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Ủy ban nhân dân phường Lào Cai.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Ngoại vụ; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị có liên quan.

3.20. Tổ chức thường niên 04 sản phẩm, sự kiện văn hóa - du lịch đặc trưng mang thương hiệu Lào Cai trên phạm vi quốc gia và quốc tế: Festival Sông Hồng, Lễ hội Xòe, Lễ hội đua ngựa, Lễ hội Trà Shan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3.21. Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động và quản lý nhà văn hoá thôn, bản trên địa bàn tỉnh

- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/03/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp tham mưu: Sở Xây dựng, Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện thường xuyên

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau, bảo đảm hiệu quả, chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể:

3.1. Đổi mới mạnh mẽ về tư duy, thống nhất về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới

(1) Quán triệt sâu sắc và triển khai nghiêm túc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết số 80-NQ/TW; xác định rõ văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực và nguồn lực nội sinh quan trọng cho phát triển nhanh, bền vững của tỉnh Lào Cai. Thống nhất quan điểm phát triển văn hóa ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội; gắn phát triển văn hóa với xây dựng thể trận văn hóa, an ninh con người, bảo vệ chủ quyền văn hóa trên không gian số. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa; đề cao vai trò con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực quan trọng nhất của phát triển bền vững, hướng tới xây dựng con người Lào Cai với các phẩm chất “Đoàn kết - Yêu nước - Kỷ cương - Văn minh - Hiếu khách”.

(2) Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa và nhiệm vụ xây dựng con người Lào Cai phát triển toàn diện. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền; đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các nền tảng truyền thông số, hướng mạnh về cơ sở, phù hợp với đặc điểm vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng giáo dục, lan tỏa các hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; đồng thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong đời sống xã hội.

(3) Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng và phát triển văn hóa; huy động sự tham gia của đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, doanh nhân, nghệ nhân dân gian, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc, chức sắc tôn giáo và các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong sáng tạo, truyền bá và lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa và môi trường thông tin lành mạnh, phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số; tăng cường quảng bá bản sắc văn hóa Lào Cai, chủ động tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và vị thế văn hóa của tỉnh.

(4) Lồng ghép yếu tố văn hóa trong quá trình hoạch định và tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội; bảo đảm văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội với tầm nhìn dài hạn, gắn kết chặt chẽ với phát triển kinh tế, giáo dục, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, góp phần xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển nhanh, bền vững, giàu bản sắc văn hóa.

3.2. Xây dựng cơ chế, chính sách, khơi thông nguồn lực cho phát triển văn hóa

(1) Thể chế hoá đầy đủ, đồng bộ và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng về văn hoá. Rà soát, hoàn thiện và xây dựng đồng bộ các cơ chế, chính sách, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật còn bất cập, chồng chéo nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, phát huy hiệu quả các tiềm năng, nguồn lực cho phát triển văn hóa.

(2) Tiếp tục nghiên cứu, ban hành các chính sách thúc đẩy phát triển văn hóa và các ngành công nghiệp văn hóa; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, liên thông giữa pháp luật về văn hóa với các lĩnh vực liên quan như giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế tư nhân, phù hợp với điều kiện của tỉnh sau hợp nhất và mô hình chính quyền địa phương hai cấp; đồng thời hoàn thiện cơ chế hội nhập quốc tế về văn hóa phù hợp với các quan hệ đối ngoại của tỉnh. Thường xuyên rà soát, ban hành các cơ chế khuyến khích, đãi ngộ đối với đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; tạo điều kiện thuận lợi để phát huy năng lực sáng tạo, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao về vùng đất, con người Lào Cai. Khuyến khích và có cơ chế thu hút khu vực tư nhân đầu tư các cơ sở đào tạo và thiết chế văn hoá, đặc biệt là ở các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

(3) Tổ chức triển khai thực hiện Bộ chỉ số văn hoá quốc gia và Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hoá đối với phát triển kinh tế theo chuẩn mực quốc tế trên địa bàn tỉnh; xây dựng hệ thống thu thập, tổng hợp và phân tích dữ liệu về phát triển văn hóa và công nghiệp văn hóa bảo đảm khoa học, đồng bộ, thống nhất. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thống kê, đánh giá các hoạt động văn hóa, phản ánh mức độ phát triển văn hóa, đóng góp của công nghiệp văn hóa đối với tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh; phục vụ hiệu quả công tác quản lý, hoạch định chính sách, định hướng phát triển các ngành công nghiệp văn hóa và nâng cao vai trò của văn hóa trong phát triển bền vững của tỉnh.

3.3. Tập trung xây dựng con người Lào Cai phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại

(1) Chú trọng xây dựng hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Lào Cai phù hợp với đặc điểm văn hóa vùng Tây Bắc và định hướng hệ giá trị quốc gia. Triển khai đồng bộ hệ giá trị văn hóa (dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học), hệ giá trị quốc gia (hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc), hệ giá trị gia đình (ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh) và chuẩn mực con người Việt Nam (yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo), từng bước hình thành và lan tỏa chuẩn mực con người Lào Cai với các phẩm chất “Đoàn kết - Yêu nước - Kỷ cương - Văn minh - Hiếu khách”, gắn với xây dựng

lối sống văn hóa, trách nhiệm xã hội và ý thức tuân thủ pháp luật trong Nhân dân.

(2) Tập trung xây dựng và phát triển con người Lào Cai toàn diện, coi đây là trọng tâm định hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học và phát triển xã hội. Chú trọng bồi dưỡng nhân cách, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, hình thành thế giới quan khoa học và khát vọng vươn lên, hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ. Đặt giáo dục đạo đức, lối sống và văn hóa lên vị trí quan trọng trong hệ thống giáo dục, từ bậc mầm non đến các cấp học; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong hình thành và hoàn thiện nhân cách con người, đặc biệt đối với thế hệ trẻ. Quan tâm phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu và tài năng trẻ, nhất là con em các dân tộc trên địa bàn tỉnh, tạo nguồn kế cận cho đội ngũ văn nghệ sĩ, nghệ nhân và những người làm công tác văn hóa.

(3) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nhân văn trong gia đình, cộng đồng và toàn xã hội; đề cao văn hóa thượng tôn pháp luật, tinh thần đoàn kết, sẻ chia, trách nhiệm xã hội và ý thức công dân trong đời sống xã hội cũng như trên không gian mạng. Cụ thể hóa các chuẩn mực văn hóa trong hương ước, quy ước của cộng đồng; gắn với xây dựng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa, các mô hình cộng đồng hạnh phúc và phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, đặc biệt tại vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực biên giới. Phát huy những phong tục, tập quán tốt đẹp của các dân tộc gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa và phát triển du lịch bền vững.

(4) Phát triển văn hóa cơ sở gắn với điều kiện tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và đặc điểm của tỉnh miền núi, đa dân tộc. Lấy khu dân cư làm hạt nhân của môi trường văn hóa, người dân là chủ thể và trung tâm của các hoạt động văn hóa; phát huy vai trò tự quản của cộng đồng, truyền thống gia đình, dòng họ và hiệu quả thực hiện hương ước, quy ước. Quan tâm xây dựng cộng đồng văn hóa giàu bản sắc, “*sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh*”; gắn phát triển văn hóa với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo tồn lễ hội truyền thống, tổ chức các hoạt động văn hóa, lễ hội phù hợp, thúc đẩy phát triển du lịch, kinh tế địa phương.

(5) Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị và các lĩnh vực của đời sống xã hội. Phát huy giá trị văn hóa “*Bộ đội Cụ Hồ*”, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, xây dựng mẫu hình “*công bộc của dân*” và văn hóa nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án Văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Phát triển văn hóa doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ doanh nhân với chuẩn mực đạo đức và văn hóa kinh doanh mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa kinh doanh quốc tế.

(6) Xây dựng thế trận văn hóa gắn với quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, các sản phẩm văn hóa độc hại, thông tin xấu độc, tin giả và các hành vi phản văn hóa trên không gian

mạng. Phát huy vai trò của văn hóa trong việc bồi dưỡng bản lĩnh, nâng cao “sức đề kháng” của xã hội trước các tác động tiêu cực từ bên ngoài; giữ gìn thuần phong mỹ tục, củng cố niềm tin, khơi dậy lòng tự hào và khát vọng cống hiến vì sự phát triển của quê hương, đất nước.

(7) Bảo đảm quyền thụ hưởng và sáng tạo văn hóa của Nhân dân, thu hẹp khoảng cách thụ hưởng văn hóa giữa các vùng, miền. Phát triển đa dạng các dịch vụ văn hóa, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa cơ sở; quan tâm bảo đảm quyền tiếp cận văn hóa của các nhóm yếu thế như người nghèo, người khuyết tật, trẻ em và đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ thẩm mỹ cho Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, thông qua các chương trình giáo dục, hoạt động xã hội và các phương tiện truyền thông.

3.4. Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa

(1) Đổi mới phương thức quản trị văn hóa theo hướng hiện đại, minh bạch và hiệu quả. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy trình, quy định quản lý văn hóa theo hướng công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình. Từng bước chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn văn hóa; đẩy mạnh xã hội hóa trong cung cấp dịch vụ văn hóa; phát huy sự tham gia của Nhà nước, thị trường, xã hội và cộng đồng sáng tạo trong phát triển văn hóa.

(2) Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý văn hóa; nâng cao hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập văn hóa theo hướng tăng cường tự chủ gắn với cung cấp dịch vụ công văn hóa chất lượng.

(3) Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa có phẩm chất, năng lực và trình độ chuyên môn. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là người dân tộc thiểu số và những người am hiểu sâu sắc văn hóa địa phương.

(4) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa. Xây dựng, phát triển hạ tầng và cơ sở dữ liệu văn hóa của tỉnh bảo đảm kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia; phát triển các nền tảng số phục vụ quản lý, sáng tạo, sản xuất và phổ biến các sản phẩm văn hóa. Từng bước hình thành hệ sinh thái văn hóa số với các mô hình như thư viện số, bảo tàng số, không gian trưng bày số, nghệ thuật biểu diễn trực tuyến, góp phần mở rộng khả năng tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của Nhân dân.

Tăng cường công tác bảo tồn, số hóa và phát huy giá trị di sản văn hóa. Rà soát, chuẩn hóa và số hóa các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, đặc biệt là các di sản đã được xếp hạng; sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị chữ viết, ngôn ngữ, tri thức dân gian, các loại hình văn học, nghệ thuật truyền thống của các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Gắn bảo tồn di sản văn hóa với phát triển du lịch và giáo dục truyền thống.

(5) Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông chính sách và quản lý thông tin trong lĩnh vực văn hóa. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa; đổi mới hoạt động của hệ thống truyền thông đại chúng và các nền tảng truyền thông số. Chú trọng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bảo đảm an ninh văn hóa trên không gian mạng và giữ vững chủ quyền văn hóa trong bối cảnh hội nhập và phát triển công nghệ số.

3.5. Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, thúc đẩy sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm, nhận diện và ứng xử thích hợp với tài nguyên văn hóa

(1) Xây dựng và phát triển hệ sinh thái văn hóa mang bản sắc Việt Nam, đa dạng, hiện đại, có sức lan tỏa và thúc đẩy phát triển bền vững. Phát huy vai trò của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo và giải trí, trở thành động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo văn hóa. Khuyến khích sự tham gia tích cực của người dân với tư cách vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là trung tâm thụ hưởng các giá trị văn hóa; từng bước hình thành tầng lớp công chúng văn hóa hiện đại, có khả năng tiếp cận và tương tác với các sản phẩm văn hóa trong môi trường số và không gian sáng tạo.

(2) Phát triển các không gian sáng tạo và thúc đẩy công nghiệp văn hóa gắn với kinh tế số, kinh tế sáng tạo của tỉnh. Từng bước hình thành các không gian sáng tạo nội dung số, tạo môi trường thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ văn hóa. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hóa số; tăng cường liên kết giữa văn hóa với du lịch, thương mại và công nghệ, hình thành chuỗi giá trị văn hóa - du lịch - sáng tạo. Phát triển các mô hình trung tâm sáng tạo văn hóa phù hợp với điều kiện của tỉnh, gắn với đô thị trung tâm và các khu du lịch trọng điểm, góp phần nâng cao khả năng kết nối và lan tỏa các giá trị sáng tạo văn hóa. Phấn đấu hình thành **tối thiểu 01** không gian sáng tạo hoặc tổ hợp công nghiệp văn hóa quy mô vùng; tổ chức thường niên **tối thiểu 04** sự kiện văn hóa cấp vùng, quốc gia, quốc tế; từng bước đưa Lào Cai trở thành trung tâm du lịch, văn hóa và sáng tạo của vùng.

(3) Khai thác hiệu quả tài nguyên văn hóa, lấy di sản văn hóa làm trung tâm trong phát triển bền vững. Tăng cường nhận diện, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Lồng ghép công tác bảo tồn di sản với phát triển du lịch, sinh kế cộng đồng và mục tiêu phát triển bền vững về văn hóa, kinh tế, xã hội và môi trường; phát huy thế mạnh của tài nguyên văn hóa số trong bảo tồn và quảng bá di sản. Từng bước triển khai các mô hình sáng tạo như **“Mỗi di sản - Một câu chuyện - Một sản phẩm số”**, góp phần làm sống động giá trị truyền thống trong đời sống đương đại.

(4) Phát huy nguồn lực con người và khơi dậy tiềm năng sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Tạo môi trường thuận lợi để các chuyên gia, trí

thức, văn nghệ sĩ, nhà nghiên cứu và những cá nhân có năng khiếu trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được bồi dưỡng, rèn luyện, sáng tạo và cống hiến.

3.6. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hóa thương hiệu quốc gia, gắn với phát triển du lịch văn hóa

(1) Hoàn thiện cơ chế, chính sách và môi trường đầu tư thuận lợi cho phát triển công nghiệp văn hóa. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xây dựng cơ chế ưu đãi phù hợp nhằm khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa. Tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong ứng dụng công nghệ số, thiết kế sáng tạo, phát triển sản phẩm và xây dựng thương hiệu văn hóa. Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên quan; củng cố hoạt động của các cơ quan quản lý và thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực văn hóa.

(2) Tập trung phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng và lợi thế của tỉnh. Ưu tiên phát triển các lĩnh vực như quảng cáo, nghệ thuật biểu diễn, nhiếp ảnh và triển lãm, thủ công truyền thống, ẩm thực và du lịch văn hóa. Khuyến khích ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong toàn bộ chuỗi giá trị của các ngành công nghiệp văn hóa từ sáng tạo, sản xuất, phân phối đến tiêu thụ sản phẩm; từng bước hình thành các mô hình kinh tế sáng tạo gắn với đổi mới công nghệ, phát triển nội dung số và các sản phẩm văn hóa có giá trị gia tăng cao.

(3) Phát triển du lịch văn hóa trở thành ngành công nghiệp văn hóa chủ lực của tỉnh. Tập trung triển khai hiệu quả Đề án “Phát triển du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030”, hướng tới mục tiêu xây dựng Lào Cai trở thành trung tâm du lịch bốn mùa mang tầm quốc tế. Phát triển các sản phẩm du lịch mang bản sắc văn hóa, giàu trải nghiệm; thúc đẩy du lịch thông minh, du lịch xanh và chuyển đổi số trong hoạt động du lịch. Đa dạng hóa thị trường khách du lịch quốc tế, chú trọng các thị trường có tiềm năng, nguồn khách lớn, có mức chi tiêu cao và lưu trú dài ngày. Tăng cường liên kết vùng và hợp tác qua biên giới; xây dựng và quảng bá các tuyến, điểm du lịch đặc trưng, góp phần nâng cao sức cạnh tranh và vị thế của du lịch Lào Cai.

(4) Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, quảng bá và xây dựng thương hiệu sản phẩm văn hóa của tỉnh. Phát triển các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, festival và các sự kiện văn hóa - du lịch nhằm mở rộng thị trường và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm văn hóa. Tăng cường quảng bá hình ảnh, thương hiệu điểm đến “Lào Cai - Nơi hội tụ sắc màu Tây Bắc”, gắn với việc phát triển các sản phẩm văn hóa đặc trưng và có giá trị cao. Khuyến khích phát triển các sản phẩm văn hóa số, nội dung sáng tạo mới và các mô hình kinh tế sáng tạo như kinh tế đêm, lễ hội, sự kiện văn hóa - du lịch; từng bước nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm văn hóa địa phương trên thị trường trong nước và quốc tế.

3.7. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới

(1) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy hoạch và đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa cộng đồng; bảo đảm các thiết chế văn hóa thực sự trở thành không gian sinh hoạt văn hóa, giáo dục và gắn kết cộng đồng.

(2) Tăng cường đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa cộng đồng. Gắn phát triển hạ tầng văn hóa với phát triển hạ tầng du lịch và giao thông kết nối các khu, điểm du lịch; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch bền vững. Đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho phát triển văn hóa, tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư vào lĩnh vực văn hóa; khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, cơ sở đào tạo văn hóa - nghệ thuật, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

(3) Đổi mới cơ chế quản lý tài chính, phân bổ ngân sách cho hoạt động văn hóa theo hướng đầu tư trọng điểm, gắn với hiệu quả đầu ra, khuyến khích khu vực tư nhân, cộng đồng sáng tạo, doanh nghiệp, tổ chức xã hội cùng tham gia. Tăng đầu tư công lĩnh vực văn hóa cơ sở, di sản văn hóa, đổi mới sáng tạo, đào tạo, công nghiệp văn hóa.

(4) Phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ phục vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, quản trị dữ liệu, đổi mới sáng tạo cho đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa, nghệ sĩ, nhà sáng tạo và doanh nghiệp văn hóa. Quan tâm phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng học sinh, sinh viên có năng khiếu; đồng thời thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng các nghệ sĩ, nhà nghiên cứu, giảng viên nghệ thuật và các cá nhân tài năng có đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp phát triển văn hóa của tỉnh Lào Cai. Khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức nghiên cứu, cơ sở đào tạo trong phát triển các giải pháp công nghệ cho lĩnh vực văn hóa.

3.8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần xứng đáng gia tăng sức mạnh mềm quốc gia

(1) Chủ động mở rộng hợp tác và giao lưu văn hóa trong nước và quốc tế. Tăng cường hợp tác văn hóa với các tỉnh, thành phố trong cả nước và các địa phương nước ngoài; đa dạng hóa các hình thức văn hóa đối ngoại theo hướng thiết thực, hiệu quả, đi vào chiều sâu. Tiếp nhận và lan tỏa có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, làm phong phú đời sống văn hóa đi đôi với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn.

(2) Đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, quảng bá văn hóa và phát triển du lịch văn hóa xuyên biên giới. Tạo điều kiện thuận lợi để các địa phương trong nước, các tổ chức quốc tế và các cơ quan văn hóa, du lịch nước ngoài giới thiệu tiềm năng, thế mạnh và giá trị văn hóa của tỉnh Lào Cai. Tăng cường các hoạt

động giao lưu văn hóa, nghệ thuật, lễ hội truyền thống, trưng bày triển lãm, tuần văn hóa - du lịch giữa Lào Cai với các địa phương trong nước và khu vực; thúc đẩy hợp tác phát triển du lịch văn hóa gắn với hành lang kinh tế và giao lưu nhân dân qua biên giới với đối tác Trung Quốc.

Chủ động nghiên cứu, đăng cai và tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch quy mô vùng và quốc gia. Từng bước hình thành các sự kiện thường niên có sức lan tỏa như festival văn hóa các dân tộc Tây Bắc, tuần văn hóa - du lịch Lào Cai, liên hoan nghệ thuật dân gian các dân tộc vùng cao, hội chợ - triển lãm sản phẩm văn hóa và du lịch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị được bố trí lồng ghép với kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025- 2035, Đề án Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, con người Lào Cai đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển giai đoạn 2026 - 2030, kinh phí từ ngân sách địa phương, xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tỉnh

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia sáng tạo, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa. Tham gia giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện các chính sách về văn hóa theo quy định.

- Giao Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo tồn, phát huy và quảng bá các giá trị văn hóa, văn học, nghệ thuật truyền thống, văn nghệ dân gian theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thường xuyên quan tâm nắm chắc tình hình tư tưởng văn nghệ sỹ, động viên, khuyến khích văn nghệ sỹ hưởng ứng các cuộc thi, giải thưởng về văn học nghệ thuật trong nước và quốc tế. Nâng cao chất lượng các tác phẩm văn học nghệ thuật, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới. Tập hợp, bồi dưỡng, phát huy đội ngũ văn nghệ sỹ, nhất là lực lượng trẻ; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới của dân tộc; tăng cường nắm bắt dư luận xã hội, định hướng tư tưởng và thẩm mỹ trong lĩnh vực văn hóa góp phần xây dựng, phát triển môi trường văn hóa lành mạnh, tiến bộ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, văn nghệ sỹ.

3. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường

3.1. Nhiệm vụ chi tiết

- Căn cứ các nhiệm vụ được phân công tại Mục III của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp để xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện. Gắn các nội dung, nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp phát triển văn hóa vào chương trình công tác năm 2026 và các những năm tiếp theo, phân công trách nhiệm cụ thể, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ sản phẩm, rõ hiệu quả và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện. Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ có thời hạn, tiến độ gấp trong cần thực hiện ngay theo Kế hoạch của Tỉnh ủy.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và người dân trong triển khai các nhiệm vụ phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa của người dân trên địa bàn, trong cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ tổ chức đánh giá, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện trước ngày 15/12 hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp).

3.2. Nhiệm vụ bổ sung

Ngoài các nhiệm vụ được phân công tại Mục III của Kế hoạch, các sở, ngành triển khai các nhiệm vụ bổ sung các nhiệm vụ như sau:

a. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hoá theo chức năng, nhiệm vụ được giao gắn với thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chương trình, kế hoạch của tỉnh về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản liên quan đến việc phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hoá, công trình văn hoá công cộng và các hoạt động văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về văn hóa trên địa bàn tỉnh, trọng tâm: *Tham mưu cụ thể hóa và tổ chức triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi phát triển văn hóa gắn với du lịch; triển khai các đề án, kế hoạch phát triển du lịch và văn hóa; đưa du lịch văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, tăng cường bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các*

dân tộc; gắn với phát triển du lịch bền vững; phát triển văn học, nghệ thuật; khuyến khích sáng tạo, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa; xây dựng con người Lào Cai thời kỳ hội nhập với các giá trị: đoàn kết, yêu nước, kỷ cương, văn minh, hiếu khách; đầu tư, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao; nâng cao hiệu quả hoạt động ở cơ sở, đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; phát triển công nghiệp văn hóa gắn với ứng dụng công nghệ, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước; kiện toàn tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực ngành văn hóa, tăng cường tuyên truyền, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, mở rộng hợp tác, giao lưu văn hóa trong và ngoài nước; đẩy mạnh quảng bá hình ảnh, con người và du lịch của tỉnh...

b. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch này đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

- Tham mưu cơ chế huy động, lồng ghép các nguồn lực hợp pháp khác phục vụ phát triển văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa, tạo môi trường đầu tư thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực văn hóa. Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực đầu tư vào phát triển văn hóa, thiết chế văn hóa.

- Tham mưu cơ chế ưu đãi, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp kinh doanh đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế, tiềm năng của tỉnh.

- Ưu tiên nguồn lực phát triển văn hoá, con người trong giai đoạn mới. Tăng ngân sách đầu tư cho phát triển văn hoá, con người theo mức tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển sự nghiệp văn hoá.

- Hằng năm cân đối nguồn ngân sách để đầu tư xây dựng, cải tạo và nâng cấp hệ thống thiết chế văn hoá theo quy chuẩn của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch gắn với tiêu chí nông thôn mới. Tiếp tục xây dựng, nâng cấp bổ sung trang thiết bị cho Trung tâm văn hoá thể thao cấp xã, nhà văn hoá các thôn, bản, khu phố. Bố trí hợp lý nguồn ngân sách ổn định để hỗ trợ phát triển văn hoá vùng đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn và một số loại hình nghệ thuật truyền thống dân tộc cần bảo tồn phát huy.

c. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tham mưu cơ chế khuyến khích các văn nghệ sĩ, nghệ nhân phát huy tài năng, năng lực sáng tác, quảng bá văn hóa, văn học, nghệ thuật. Chú trọng phát triển năng khiếu và tài năng trẻ là con em các dân tộc tỉnh Lào Cai.

- Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan nghiên cứu, tham mưu công tác tổ chức bộ máy, biên chế; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; thu hút, đãi ngộ các tài năng trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

d. Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành, địa phương có liên quan thúc đẩy các hoạt động đối ngoại, giao lưu văn hóa, nghệ thuật và phát triển du lịch văn hóa xuyên biên giới.

đ. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng và hoàn thiện tài liệu giáo dục lịch sử - văn hóa địa phương các cấp.

- Tham mưu tăng cường giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ nghệ thuật cho Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, thông qua các chương trình giáo dục trong nhà trường, các hoạt động xã hội và trên các phương tiện truyền thông, nền tảng xã hội...

e. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh Lào Cai; Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh Lào Cai

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lan tỏa mạnh mẽ ý nghĩa nhân văn và mục tiêu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân.

- Chú trọng phát hiện, nhân rộng mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến trong triển khai thực hiện Kế hoạch số 63-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số hạnh phúc Nhân dân.

g. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu triển khai thực hiện các giải pháp phát huy vai trò, lợi thế của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động văn hóa.

h. Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu các tác phẩm văn học, nghệ thuật tiêu biểu nhằm quảng bá hình ảnh đất và người Lào Cai với các hình thức đa dạng, phong phú gắn với triển khai hiệu quả kế hoạch ngoại giao văn hóa hằng năm; rà soát, bổ sung và xây dựng Chiến lược ngoại giao văn hóa giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 phù hợp với thực tiễn của tỉnh.

i. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương liên quan trong công tác đấu tranh phòng, chống các hành vi lợi dụng lĩnh vực văn hóa để tiến hành hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

k. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương liên quan trong việc tổ chức hoạt động văn hóa trên địa bàn tỉnh (theo từng hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ).

I. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lào Cai, Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh, Trung tâm Thông tin và Hội nghị (Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh): Chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình tuyên truyền, phản ánh kịp thời, chính xác, sinh động nội dung và kết quả việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lào Cai trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện. Nếu có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, các PCVP;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Thị Hiền Hạnh